TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2019/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 19 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 47/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị S; nơi cư trú: Đội A, thôn B, xã C, huyện D, thành phố Hải Phòng.

- Anh RYU C; nơi cư trú: 23-259 Ondong-ro Godae-myeon Dangjin-si Chungcheong nam-do, Hàn Quốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 3 năm 2019 và Biên bản thuận tình ly hôn , thỏa thuận nuôi con , chia tài sản khi ly hôn ngày 11 tháng 3 năm 2019, các đương sự thống nhất được với nhau các nội dung cần phải giải quyết như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh RYU C thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị S và anh RYU C không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị S và anh RYU C không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc ly hôn: Chị Nguyễn Thị S tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Đã hết 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh RYU C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị S và anh RYU C không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị S và anh RYU C không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị S nộp cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001704 ngày 11 tháng 3 năm 2019 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị S đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (để thi hành);
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND huyện Kiến Thụy;
- Lưu: HCTP, HS.

THẨM PHÁN

Trần Thu Hương